

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
I	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công		
1.1	Trình bày công tác chuẩn bị: Mặt bằng, nhân lực, máy móc, thiết bị, vật liệu, lán trại dùng cho công trình và phòng thí nghiệm hợp chuẩn.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
1.2	- Biện pháp thi công chi tiết các hạng mục sau: - Thi công xây mới nhà khí y tế 01 tầng theo bản vẽ thi công đã được phê duyệt - Lắp đặt thiết bị công trình	Có bản vẽ, thuyết minh đầy đủ, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Đạt
		Không có bản vẽ, thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp khả thi	Không đạt
1.3	- Có cam kết thi công đảm bảo kết nối tương thích với hệ thống khí y tế của Bệnh viện	Có cam kết	Đạt
		Không có cam kết	Không đạt
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian hoàn thành công trình tối đa 180 ngày; tính hợp lý về tiến độ hoàn thành giữa các hạng mục liên quan; phù hợp với phương án kỹ thuật, công nghệ và năng lực thiết bị thi công, khả năng huy động nhân sự.	Có tiến độ thi công phù hợp	Đạt
		Tiến độ thi công không phù hợp	Không đạt
2.2	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công: Đề xuất biện pháp tăng cường thiết bị, nhân lực khi tiến độ thi công bị chậm trễ, đảm bảo hoàn thành công trình theo tiến độ	Có đề xuất biện pháp đảm bảo tiến độ thi công hợp lý, khả thi	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, khả thi	Không đạt
3	Tổ chức quản lý hiện trường		

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
3.1	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận.	Có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận, đội thi công	Đạt
		Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không thể hiện rõ trách nhiệm của từng bộ phận, đội thi công.	Không đạt
4	Các biện pháp đảm bảo chất lượng		
4.1	Quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư đầu vào, công tác lưu kho, bảo quản vật liệu.	Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Đạt
		Không trình bày biện pháp quản lý chất lượng vật liệu hoặc trình bày sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Không đạt
4.2	Biện pháp kiểm soát, đảm bảo chất lượng cho từng công tác thi công	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
4.3	Biện pháp, quy trình quản lý chất lượng thi công: chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu; lập phiếu yêu cầu nghiệm thu, nghiệm thu công việc, giai đoạn thi công; lập và ghi nhận ký thi công xây dựng công trình theo quy định; lập bản vẽ hoàn công	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Không có biện pháp rõ ràng, Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
5	Đảm bảo vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động trong quá trình thi công:		
5.1	Vệ sinh môi trường: có các biện pháp cụ thể nhằm hạn chế hoặc triệt để tác động xấu đến môi trường xung quanh và đảm bảo các yếu tố khác trong quá trình thi công.	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		các nội dung yêu cầu	
5.2	Quản lý an toàn trên công trường: Tổ chức đào tạo an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng hạng mục thi công.	Trình bày đầy đủ, khả thi đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không khả thi không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt
5.3	Phòng chống cháy nổ: Các giải pháp và kế hoạch cụ thể để phòng chống cháy nổ.	Có giải pháp cụ thể	Đạt
		Không có giải pháp cụ thể	Không đạt
5.4	An toàn về điện: Các giải pháp an toàn cho người, máy móc, thiết bị cụ thể trong quá trình thi công thực hiện theo các quy định hiện hành.	Có giải pháp đầy đủ cụ thể	Đạt
		Không có giải pháp đầy đủ cụ thể	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
6.1	Có giải pháp bảo hành công trình hợp lý, cụ thể sau khi đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng và quy định + Có cam kết bảo hành công trình ≥ 12 tháng	Có đề xuất công tác bảo hành thời gian ≥ 12 tháng và có cam kết của nhà thầu trong quá trình bảo hành công trình.	Đạt
		Đề xuất công tác bảo hành thời gian < 12 tháng hoặc không có cam kết của nhà thầu trong quá trình bảo hành công trình.	Không đạt
7	Khả năng cung cấp vật tư, vật liệu để thi công công trình		
7.1	- Kê khai rõ về nguồn gốc các loại vật tư, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng của từng loại vật liệu chính Cát, đá, xi măng, gạch xây, sắt thép các loại, thiết bị điện,, thiết bị nước, tôn múi, sơn các loại...phù hợp với yêu cầu thiết kế và yêu cầu kỹ thuật.	Trình bày đầy đủ, đáp ứng các nội dung yêu cầu	Đạt
		Trình bày không đầy đủ, không đáp ứng các nội dung yêu cầu	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	- Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công.		
7.2	Đối với các thiết bị (thiết bị y tế)	Cam kết các thiết bị đưa vào công trình đáp ứng thông số kỹ thuật yêu cầu tại chương V “Chỉ dẫn kỹ thuật”	Đạt
		Không có cam kết hoặc thông số kỹ thuật không đáp ứng theo yêu cầu tại chương V “Chỉ dẫn kỹ thuật”	Không đạt
7.3	Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị theo mục 7.1 theo đúng đề xuất và tiêu chuẩn kỹ thuật quy định cụ thể cho gói thầu này	- Có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật liệu với đơn vị cung cấp (kèm theo tài liệu pháp lý chứng minh).	Đạt
		- Không có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật liệu với đơn vị cung cấp.	Không đạt
8	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
8.1	Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. (Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	- Có cam kết đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu	Đạt
		- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng đầy đủ nội dung theo yêu cầu.	Không đạt